



**CÔNG TY CỔ PHẦN
DƯỢC PHẨM CPC1 HÀ NỘI
HANOI CPC1 PHARMACEUTICAL JSC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness**

Số/No. **310**/2026/BC-CPC1HN

Hà Nội, ngày 30 tháng 7 năm 2026
Hanoi, 30 July 2026

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE
(6 tháng năm 2026)
(the First 6 Months of 2026)**

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội
To. - The State Securities Commission;
- Hanoi Stock Exchange.

- Tên công ty/Name of company: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CPC1 HÀ NỘI/ *HANOI CPC1 PHARMACEUTICAL JOINT STOCK COMPANY*
- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: Cụm Công nghiệp Hà Bình Phương, xã Thường Tín, thành phố Hà Nội/*Ha Binh Phuong Industrial Cluster, Thuong Tin Commune, Hanoi City*
- Điện thoại/Telephone: (84) 0243.3765503 Email: ketoancpc1hn@gmail.com
- Vốn điều lệ/Charter capital: 405.725.590.000 VND
- Mã chứng khoán/Stock Code: DTP
- Mô hình quản trị công ty/Governance model:
 - + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc /*General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors, General Director and Director.*
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện/*The implementation of internal audit: Implemented.*

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/*Information on meetings, resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written comments):*



Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định/ <i>Resolution/Decision</i> No.	Ngày Date	Nội dung Content
	150/2026/NQ-ĐHĐCĐ	23/4/2026	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 thông qua các nội dung/ <i>Resolution of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders (AGM) approving the following matters:</i> - Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2025, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026/ <i>Report on the Company's business performance in 2025 and the business plan for 2026;</i> - Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2026/ <i>Report on the activities of the Board of Directors at the 2026 AGM;</i> - Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2026/ <i>Report on the activities of the Supervisory Board at the 2026 AGM;</i> - Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025/ <i>Audited financial statements for the fiscal year 2025.</i> - Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026/ <i>Profit distribution plan for 2025 and the proposed profit distribution plan for 2026.</i> - Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2026/ <i>Remuneration plan for the Board of Directors and the Supervisory Board in 2026.</i> - Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026/ <i>Approval of the selection of the independent auditor for the 2026 financial statements.</i> - Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức năm 2025/ <i>Approval of the plan to issue shares for dividend payment for the year 2025.</i>

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm)/ Board of Directors (Semi-annual report/annual report):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/ Information about the members of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ <i>Board of Directors'</i> <i>members</i>	Chức vụ/ <i>Position</i> (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of</i>
------------	--	---	---

		<i>Independent members of the Board of Directors, Non- executive members of the Board of Directors)</i>	<i>Directors</i>	
			<i>Ngày bổ nhiệm Date of appointment</i>	<i>Ngày miễn nhiệm Date of dismissal</i>
1	Ông Lê Nam Thắng <i>Mr. Le Nam Thang</i>	Chủ tịch HĐQT/ <i>Chairman of the Board of Directors</i>	10/11/2017	
2	Ông Nguyễn Doãn Liên <i>Mr. Nguyen Doan Liem</i>	Thành viên HĐQT không điều hành / <i>Member of the Board of Directors</i>		Từ 10/11/2017 thôi giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT, hiện là Thành viên HĐQT/ <i>As of 10/11/2017 ceased to hold the position of Chairman of the Board of Directors and continued to serve as a Member of the Board of Directors</i>
3	Ông Nguyễn Thanh Bình <i>Mr. Nguyen Thanh Binh</i>	Thành viên HĐQT/ <i>Member of the Board of Directors</i>	01/10/2014	
4	Ông Trần Nghĩa Lợi <i>Mr. Tran Nghia Loi</i>	Thành viên HĐQT/ <i>Member of the Board of Directors</i>	05/04/2024	

2. Các cuộc họp của HĐQT /Meetings of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ <i>Board of Directors'</i> <i>member</i>	Số buổi họp HĐQT tham dự/ <i>Number of meetings attended by Board of Directors</i>	Tỷ lệ tham dự họp/ <i>Attendance rate</i>	Lý do không tham dự họp/ <i>Reasons for absence</i>
1	Ông Lê Nam Thắng <i>Mr. Le Nam Thang</i>	2/2	100%	
2	Ông Nguyễn Doãn Liên <i>Mr. Nguyen Doan Liem</i>	2/2	100%	
3	Ông Nguyễn Thanh Bình <i>Mr. Nguyen Thanh Binh</i>	2/2	100%	
4	Ông Trần Nghĩa Lợi <i>Mr. Tran Nghia Loi</i>	2/2	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc/Supervising the Board of Management by the Board of Directors:

- Xây dựng kế hoạch kinh doanh, quản trị, điều hành trong 6 tháng đầu năm 2026 của Công ty/ *Developed the Company's business, governance, and operational plans for the first six months of 2026;*

- HĐQT chỉ đạo và theo sát Ban TGD và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty, thực hiện các nội dung của Nghị quyết HĐQT và ĐHĐCĐ/ *The Board of Directors (BOD) directed and closely monitored the Executive Board and other management personnel in the day-to-day operations of the Company, ensuring effective implementation of Resolutions of the BOD and the General Meeting of Shareholders (GMS)*

- Giám sát và định hướng Ban TGD triển khai và thường xuyên báo cáo tình hình các hoạt động kinh doanh nòng cốt/ *Supervised and provided strategic direction to the Executive Board in executing and regularly reporting on the Company's core business activities*

- Giám sát thường xuyên việc hoàn thành, nộp và công bố thông tin đúng hạn các báo cáo trọng yếu/ *Maintained regular oversight over the timely preparation, submission, and disclosure of key reports, including:*

+ Báo cáo hoạt động Công ty, tình hình tài chính/ *Company performance and financial reports;*

+ Báo cáo thường niên/ *Annual reports;*

+ Báo cáo về Cơ cấu cổ đông, các thay đổi về số lượng và tỷ lệ sở hữu cổ phần của Cổ đông nước ngoài/Nhà nước/Cổ đông lớn/Cổ đông nội bộ/ *Reports on shareholder structure and changes in the number and ownership ratios of foreign shareholders, State shareholders, major shareholders, and internal shareholders;*

+ Các văn bản khác về công bố thông tin thuộc thẩm quyền; giám sát việc tuân thủ quy định pháp luật về công bố thông tin/ *Other information disclosure documents under its authority; and ensured compliance with legal regulations on information disclosure.*

- Định hướng và giám sát Ban TGD tiếp tục triển khai các hoạt động kinh doanh theo mục tiêu phát triển bền vững/ *Directed and supervised the Executive Board in continuing to carry out business activities aligned with the Company's sustainable development objectives.*

- Xem xét, thẩm định, đánh giá và quyết định một số nội dung liên quan tới Người nội bộ hoặc bên liên quan của NNB, đảm bảo đúng pháp luật và mang lại hiệu quả tài chính cho Công ty/ *Reviewed, evaluated, and made decisions on matters related to related persons or affiliates of insiders, ensuring compliance with the law and delivering financial efficiency for the Company;*

- Xem xét, thẩm định, đánh giá và quyết định việc vay nợ, và thực hiện các khoản thế chấp, bảo đảm, bảo lãnh, đảm bảo đúng pháp luật và Điều lệ Công ty, phù hợp với nhu cầu và thực trạng tài chính của công ty/ *Reviewed, evaluated, and made decisions on borrowings, and the implementation of collateral, mortgages, guarantees, and security measures, ensuring compliance with the law and the Company's Charter, in line with the Company's financial condition and needs;*

- Trình ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán, Báo cáo của HĐQT và các vấn đề thuộc thẩm quyền tại phiên họp ĐHĐCĐ năm 2026, ký và ban hành các văn bản liên quan/ *Submitted to the GMS for approval the audited financial statements, the report of the BOD, and other matters within the authority of the 2026 AGM; signed and issued related documents accordingly;*

- Ban hành các Nghị quyết ký phê duyệt nhiều văn bản bao gồm Biên bản, Nghị quyết, Báo cáo, Quyết định, Tờ trình liên quan đến nhiều vấn đề trọng yếu của Công ty, làm cơ sở và định hướng cho Ban TGD và các đơn vị trực thuộc triển khai nhiệm vụ/ *Issued resolutions approving various important documents, including minutes, resolutions, reports, decisions, and proposals on key corporate matters, serving as the basis and guidance for the Executive Board and relevant departments to execute their tasks.*

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)/Activities of the Board of Directors' subcommittees (If any): Không/No

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng /năm)/Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semi-annual report/annual report):

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
1	46/2026/NQ-HĐQT	09/03/2026	Nghị quyết của Hội đồng quản trị về việc thông qua kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2026/ <i>Resolution of the Board of Directors regarding the approval of the plan to convene the 2026 Annual General Meeting of Shareholders</i>	100%
2	60/2026/QĐ-HĐQT	26/03/2026	Quyết định của Hội đồng quản trị về việc điều chỉnh tiến độ đăng ký dự án đầu tư (Nhà máy Công ty Cổ phần Dược phẩm CPC1 Hà	100%

			Nội tại địa chỉ Lô A5-11, đường D2&N2, khu A5, khu công nghiệp Tân Phú Trung, xã Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh) <i>Decision of the Board of Directors on adjusting the schedule of registration of investment projects (CPC1 Hanoi Pharmaceutical Joint Stock Company Factory at Lot A5-11, D2 &N2 Street, Zone A5, Tan Phu Trung Industrial Park, Cu Chi Commune, Ho Chi Minh City)</i>	
3	68/2026/QĐ-CPC1HN	28/03/2026	QĐ của HĐQT vv thay đổi địa chỉ chi nhánh Hà Nội về địa chỉ Lô DX khu Đô thị Tây Nam hồ Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, thành phố Hà Nội <i>Decision of the Board of Directors, etc. to change the address of Hanoi branch to the address of Lot DX, Southwest Urban Area, Linh Dam Lake, Hoang Liet Ward, Hanoi City</i>	100%
4	139/QĐ-HĐQT	20/04/2026	Quyết định của Hội đồng quản trị về việc vay vốn tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (Vietinbank) Chi nhánh Thái Bình) <i>Decision of the Board of Directors on borrowing capital at Joint Stock Commercial Bank for Industry and Trade of Vietnam (Vietinbank) Thai Binh Branch</i>	100%
5	165/2026/NQ-HĐQT	11/05/2026	Nghị quyết của Hội đồng quản trị về việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025 <i>Resolution of the Board of Directors on the implementation of the plan</i>	100%

			<i>to issue shares to pay dividends in 2025</i>	
6	180/2026/NQ-HĐQT	22/05/2026	Nghị quyết của Hội đồng quản trị về ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu <i>Resolution of the Board of Directors on the last date of registration to exercise the right to receive dividends in shares</i>	100%
7	190/2026/QĐ-HĐQT	25/5/2026	Quyết định của Hội đồng quản trị về việc đầu tư dự án văn phòng, kho thông minh Hòa Khánh, Đà Nẵng <i>Disclosure of the Board Resolution on the investment in Hoa Khanh Smart Office and Warehouse Project, Da Nang</i>	100%
8	245/2026/NQ-HĐQT	12/06/2026	Nghị quyết của Hội đồng quản trị về việc thông qua kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025 và các nội dung liên quan <i>Resolution of the Board of Directors on approving the results of the issuance of shares to pay dividends in 2025 and related contents</i>	100%
9	255/2026/QĐ-HĐQT	19/06/2026	Quyết định của Hội đồng quản trị về việc thay đổi tăng vốn điều lệ Công ty <i>Decision of the Board of Directors on changing the increase in the Company's charter capital</i>	100%

III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán (Báo cáo 6 tháng/năm)/Board of Supervisors/Audit Committee (Semi-annual report/annual report):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Ủy ban Kiểm toán/ Information about members of Board of Supervisors or Audit Committee:

Stt No.	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>Members of Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of</i>	Trình độ chuyên môn/ <i>Qualification</i>
------------	---	----------------------------	---	--

			<i>Supervisors/ Audit Committee</i>	
1	Bà Hà Thị Mai <i>Mrs. Ha Thi Mai</i>	Trưởng Ban Kiểm soát/ <i>Head of the Supervisory Board</i>	05/04/2024; Ngày bổ nhiệm Trưởng BKS 01/01/2026/ <i>Appointment date of Head of Supervisory Board</i> 01/01/2026	Cử nhân Tài chính ngân hàng/ <i>Bachelor of Finance and Banking</i>
2	Bà Trần Thụy Khanh <i>Mrs. Tran Thuy Khanh</i>	Thành viên Ban Kiểm soát/ <i>Member of the Supervisory Board</i>	20/01/2016	Cử nhân kế toán/ <i>Bachelor of Accounting</i>
3	Bà Nguyễn Thị Kim Oanh <i>Mrs. Nguyen Thi Kim Oanh</i>	Thành viên Ban Kiểm soát/ <i>Member of the Supervisory Board</i>	05/04/2024	Cử nhân kế toán/ <i>Bachelor of Accounting</i>

2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán/Meetings of Board of Supervisors or Audit Committee

Stt No.	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>Members of Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Số buổi họp tham dự <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Bà Hà Thị Mai <i>Mrs. Ha Thi Mai</i>	2/2	100%	100%	
2	Bà Trần Thụy Khanh <i>Mrs. Tran Thuy Khanh</i>	2/2	100%	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Kim Oanh <i>Mrs. Nguyen Thi Kim Oanh</i>	2/2	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông/*Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Board of Supervisors or Audit Committee:*

- Ban kiểm soát tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT theo yêu cầu để nắm tình hình hoạt động Công ty/ *The Supervisory Board (SB) attended all meetings of the Board of Directors (BOD) as requested, in order to stay informed of the Company's operations*

- Ban kiểm soát đã thực hiện các nhiệm vụ sau/ *The Supervisory Board carried out the following duties:*

+ Xem xét tính phù hợp của các quyết định của HĐQT, Ban điều hành trong công tác quản lý và điều hành, phải đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty/ *Reviewed the appropriateness and legality of the decisions made by the BOD and the Executive Board in management and administration, ensuring compliance with applicable laws and the Company's Charter;*

+ Kiểm tra, giám sát việc triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ của HĐQT và Ban điều hành/ *Inspected and supervised the implementation of the Resolutions of the General Meeting of Shareholders (GMS) by the BOD and the Executive Board;*

+ Giám sát hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty/ *Oversaw the Company's business operations and financial position;*

+ Thăm tra Báo cáo Tài chính Quý của Công ty/ *Examined the Company's quarterly financial statements;*

+ Giám sát việc thực thi, công bố thông tin của Công ty theo đúng quy định của Luật chứng khoán và các văn bản pháp luật liên quan/ *Monitored the Company's compliance with information disclosure regulations in accordance with the Law on Securities and other relevant legal provisions.*

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/ *the coordination among the Board of Supervisors, Audit Committee, the Board of Management, Board of Directors and other managers:*

- BKS thường xuyên nhận được sự hợp tác chặt chẽ và tích cực của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, nhân sự có liên quan, dễ dàng tiếp cận với các thông tin, hồ sơ, dữ liệu về các hoạt động kinh doanh, điều hành, quản trị và kiểm soát công ty/ *The Supervisory Board (SB) has consistently received close and active cooperation from the Board of Directors (BOD), the Executive Board, and relevant personnel, and has had convenient access to information, documents, and data related to the Company's business activities, operations, governance, and internal control.*

- Các phiên họp thường kỳ theo Quý, BKS đều được HĐQT mời tham gia và có báo cáo, đề xuất, kiến nghị tại cuộc họp để HĐQT, Ban TGD và BKS kịp thời nắm bắt tình hình hoạt động của Công ty từ nhiều góc độ và có giải pháp phù hợp/ *In quarterly meetings, the SB was regularly invited by the BOD to participate and provided reports, proposals, and recommendations during the meetings. This enabled the BOD, Executive Board, and SB to promptly understand the Company's operations from various perspectives and to develop appropriate solutions.*

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có)/*Other activities of the Board of Supervisors and Audit Committee (if any):*

IV. Ban điều hành/Board of Management

STT No.	Thành viên Ban điều hành/ <i>Members of Board of Management</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ <i>Date of appointment / dismissal of members of the Board of Management /</i>
1	Ông Nguyễn Thanh Bình <i>Mr. Nguyen Thanh Binh</i>	30/09/1976	Thạc sỹ Dược/ <i>Master of Pharmacy</i>	01/10/2015
2	Ông Trần Minh Thanh <i>Mr. Tran Minh Thanh</i>	19/02/1966	Kỹ sư chế tạo máy/ <i>Engineer in Mechanical Engineering</i>	10/11/2017
3	Ông Lê Nam Thắng <i>Mr. Le Nam Thang</i>	07/02/1974	Thạc sỹ quản lý kinh tế/ <i>Master of Economic Management</i>	02/11/2015

V. Kế toán trưởng/Chief Accountant

Họ và tên <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm <i>Date of appointment/ dismissal</i>
Bà Đặng Thị Thu Thủy <i>Mrs. Dang Thi Thu Thuy</i>	11/02/1984	Cử nhân Kinh tế/ <i>Bachelor of Economics</i>	01/07/2018

VI. Đào tạo về quản trị công ty/Training courses on corporate governance:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/*Training courses on corporate governance were involved by members of Board of Directors, the Board of Supervisors, Director (General Director), other managers and secretaries in accordance with regulations on corporate governance:*

- Đã tham dự chương trình Hội nghị Tập huấn các tổ chức Đăng ký chứng khoán tại VSDC năm 2026 do Tổng Công ty lưu ký và Bù trừ chứng khoán tổ chức ngày 14/04/2026/ *Attended the Training Conference for Securities Registration*

Organizations at VSDC in 2026 organized by the Securities Depository and Clearing Corporation on 14/04/2026.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/The list of affiliated persons of the public company (Semi-annual report/annual report) and transactions of affiliated persons of the Company)

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/The list of affiliated persons of the Company: Phụ lục I kèm theo/ *Annex I attached*
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons*: Phụ lục II kèm theo/ *Annex II attached*
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power*: Không/No
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the Company and other objects*: Không/No
 - 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ *Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting)*: Phụ lục III kèm theo/ *Annex III attached*
 - 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO)*: Không/No
 - 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/ *Other transactions of the Company (if any) may bring*

192
TY
AN
HAI
NO
HP

material or non- material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers: Không/No

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)/Share transactions of internal persons and their affiliated persons (Semi-annual report/annual report)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/The list of internal persons and their affiliated persons/ Phụ lục IV kèm theo/ Annex IV attached

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/ Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company: Không/No

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other significant issues: Không/No

Nơi nhận/Recipients:

- Như Kính gửi/ As addressed above;
- Lưu: HĐQT, VT/ Board of Directors, Office Administration.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS**



Lê Nam Thắng



PHỤ LỤC I/APPENDIX I:
DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY
THE LIST OF AFFILIATED PERSONS OF THE COMPANY

	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the Company
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Lê Nam Thắng		Chủ tịch HĐQT/ Chairman of BOD			01/10/2017			Người nội bộ Internal Persons
2	Nguyễn Doãn Liêm		Thành viên HĐQT BOD Member			01/01/2014			Người nội bộ Internal Persons
3	Nguyễn Thanh Bình		Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc BOD Member, CEO			01/10/2014			Người nội bộ Internal Persons
4	Trần Nghĩa Lợi		Thành viên HĐQT BOD Member			05/04/2024			Người nội bộ Internal Persons
6	Hà Thị Mai		Trưởng Ban kiểm soát Head of BOS			05/04/2024			Người nội bộ Internal Persons
5	Trần Thụy Khanh		Thành viên Ban kiểm soát BOS Member			20/01/2016			Người nội bộ Internal Persons
7	Nguyễn Thị Kim Oanh		Thành viên Ban kiểm soát BOS Member			05/04/2024			Người nội bộ Internal Persons
8	Trần Minh Thanh		Phó Tổng Giám đốc Deputy CEO			10/11/2017			Người nội bộ Internal Persons
9	Đặng Thị Thu Thủy		Kế toán trưởng, Người Phụ trách quản trị Công ty Chief Accountant, Corporate Governance Officers			01/07/2018			Người nội bộ Internal Persons

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
10	Tạ Thị Hải Huyền		Người được UQ công bố thông tin <i>Person authorized to disclosure information</i>			01/07/2021			Người nội bộ <i>Internal Persons</i>
11	Công ty Cổ phần Dược Phẩm MEDZAVY			Số ĐKKD NSH: 0901009720; Ngày cấp: 11/04/2017; Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội	KCN Phố Nối A, Xã Lạc Đạo, Tỉnh Hưng Yên	01/10/2017			Tổ chức có liên quan với Ông Lê Nam Thắng <i>Organization Related to Mr. Le Nam Thang</i>
12	Công ty Cổ phần Upharma			Số ĐKKD NSH: 0109313177; Ngày cấp: 18/08/2020; Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội	Toà nhà Vinh Quang group, lô DX khu đô thị Tây Nam hồ Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, Thành phố Hà Nội	18/08/2020			Tổ chức có liên quan với ông Lê Nam Thắng, Nguyễn Thanh Bình <i>Organization Related to Mr. Le Nam Thang, Nguyen Thanh Binh</i>
13	Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung Ương CPC1			Số ĐKKD NSH 0100108536; Ngày cấp: 01/06/2017; Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội	87 phố Nguyễn Văn Trỗi, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội	05/08/2009			Tổ chức có liên quan với ông Nguyễn Doãn Liêm, Cổ đông lớn <i>Organization Related to Mr. Nguyen Doan Liem, Major shareholders</i>
14	Công ty TNHH Dược phẩm Tân Thịnh			Số ĐKKD/NSH: 0101369379; Ngày cấp: 05/05/2003; Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội	Số 9 Ngõ 63 Đường Vũ Trọng Phụng, Phường Thanh Xuân, Thành Phố Hà Nội	01/04/2014			Tổ chức có liên quan với ông Nguyễn Thanh Bình <i>Organization Related to Mr. Nguyen Thanh Binh</i>

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
15	Công ty TNHH Dược phẩm VNP			Số ĐKKD NSH: 0101509499; Ngày cấp: 02/07/2004; Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội	Ô 91+92, A3, Khu đô thị Đại Kim, Phường Định Công, Thành phố Hà Nội	01/04/2014			Tổ chức có liên quan với ông Nguyễn Thanh Bình, Trần Nghĩa Lợi <i>Organization Related to Mr. Nguyen Thanh Binh, Tran Nghia Loi</i>
16	Công ty TNHH Giải pháp và Công nghệ Upharma			Số ĐKKD/NSH: 0108089645; Ngày cấp: 11/12/2017; Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội	Lô 04 - BT4, Khu Linh Đàm mở rộng vị trí X2, Phường Hoàng Liệt, Thành phố Hà Nội	11/12/2017			Tổ chức có liên quan với ông Nguyễn Thanh Bình <i>Organization Related to Mr. Nguyen Thanh Binh</i>



PHỤ LỤC II/APPENDIX II:

GIÁO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY, HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons

STT No	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the Company</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH <i>No. * date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions with the Company</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú <i>Note</i>
1	Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung Ương CPC1	Cổ đông lớn, Tổ chức có liên quan của thành viên HĐQT	Giấy CNĐKDN số 0100108536 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 26/7/2010, thay đổi lần thứ 17 ngày 28/05/2026	87 phố Nguyễn Văn Trỗi, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội	Từ ngày 01/01/2026 đến 30/06/2026	Quyết định của Hội đồng quản trị số 1125/2016/QĐ-HĐQT ngày 25/9/2016 về việc thuê phương tiện	Thuê xe nâng theo Hợp đồng thuê xe số 1615/CPC1-HĐTX ngày 30/09/2025, tổng giá trị thuê trong 6 tháng là 90.000.000 đồng	
2	Công ty CP Upharma	Tổ chức có liên quan của thành viên HĐQT	Giấy CNĐKDN số 01093131177 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 18/08/2020, cấp thay đổi lần thứ 8 ngày 18/09/2025	Toà nhà Vinh Quang group, lô DX khu đô thị Tây Nam hồ Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, Thành phố Hà Nội	Từ ngày 01/01/2026 đến 30/06/2026	Quyết định của Hội đồng quản trị số 1127/2020/QĐ-HĐQT ngày 17/06/2021 thông qua Hợp đồng với các cá nhân/đơn vị có liên quan tới thành viên HĐQT	Mua bán hàng hóa theo Hợp đồng nguyên tắc số 4B/HĐNT/2026/UPHARMA-CPC1HN ký ngày 02/01/2026 và các đơn đặt hàng phát sinh trong kỳ; Tổng giá trị mua/bán hàng: Đã công bố trên BCTC quý 2.2026	

STT No	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the Company</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH <i>No. * date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions with the Company</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú <i>Note</i>
3	Công ty TNHH Dược phẩm VNP	Tổ chức có liên quan của thành viên HĐQT	Giấy CNĐKDN số 0101509499 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 02/07/2004, cấp thay đổi lần thứ 22 ngày 05/05/2026	Ô 91+92, A3, Khu đô thị Đại Kim, Phường Định Công, Thành phố Hà Nội	Từ ngày 01/01/2026 đến 30/06/2026	Quyết định của Hội đồng quản trị số 05/2023/QĐ-HĐQT ngày 02/01/2023 thông qua Hợp đồng với các cá nhân/đơn vị có liên quan tới thành viên HĐQT	Mua bán hàng hóa theo Hợp đồng nguyên tắc số 2A/2026/HD/CPC1HN-VNP ngày 02/01/2026 và các đơn đặt hàng phát sinh trong kỳ; Tổng giá trị mua/bán hàng: Đã công bố trên BCTC quý 2.2026	
					Từ ngày 01/01/2026 đến 30/06/2026		Cho thuê quyền sử dụng đất làm Địa điểm kinh doanh tại Đắc Lắc theo Hợp đồng thuê quyền sử dụng đất số 3105/2024/HĐTN ký ngày 31/05/2024, tổng trị giá tiền thuê là 60.000.000 đồng	

389
ĐNG
Ổ PH
LỘC
PCI
VH PI

STT No	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the Company</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH <i>No. * date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions with the Company</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú <i>Note</i>
4	Công ty TNHH Dược phẩm Tân Thịnh	Tổ chức có liên quan của thành viên HĐQT	Giấy CNĐKDN số 0101369379 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 05/05/2003, cấp thay đổi lần thứ 15 ngày 22/03/2023	Số 9 Ngõ 63 Đường Vũ Trọng Phụng, Phường Thanh Xuân, Thành Phố Hà Nội	Từ ngày 01/01/2026 đến 30/06/2026	Quyết định của Hội đồng quản trị số 05/2023/QĐ-HĐQT ngày 02/01/2023 thông qua Hợp đồng với các cá nhân/đơn vị/đơn vị có liên quan tới thành viên HĐQT	Mua bán hàng hóa theo Hợp đồng nguyên tắc số 4A/2026/HĐ/CPC1HN-TT ký ngày 02/01/2026; Hợp đồng nguyên tắc số 01/2026/HĐNT/TT/CPC1CNH N ký ngày 03/01/2026; Hợp đồng nguyên tắc số 01/2026/HĐNT/TT/CPC1-CNHCM ký ngày 05/01/2026; Hợp đồng nguyên tắc số 01/2026/HĐNT/TT-CPC1-CNĐN ký ngày 05/01/2026 và các đơn đặt hàng phát sinh trong kỳ; Tổng giá trị mua/bán hàng: Đã công bố trên BCTC quý 2.2026	

94-C
TỶ
ÁN
HẨM
À NỘI
Đ. HÀ N

STT No	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the Company</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH <i>No. * date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions with the Company</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú <i>Note</i>
5	Bà Phùng Thanh Hương	Cổ đông lớn, Người có liên quan của Người nội bộ		Số 4 BT4-X2 Khu Bắc Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, thành phố Hà Nội	Từ ngày 01/01/2026 đến 30/06/2026	Quyết định của Hội đồng quản trị số 05/2023/QĐ-HĐQT ngày 02/01/2023 thông qua Hợp đồng với các cá nhân/ đơn vị có liên quan tới thành viên HĐQT	Cho thuê nhà làm Trụ sở Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh theo Hợp đồng thuê nhà số 01/2026//HĐTN-CPC1HN ngày 22/12/2025; Cho thuê nhà làm Địa điểm kinh doanh tại Cần Thơ theo Hợp đồng thuê nhà số 02/2026/HĐTN-CPC1HN ngày 22/12/2025; Cho thuê nhà làm Địa điểm kinh doanh tại Khánh Hòa theo Hợp đồng thuê nhà số 03/2026/HĐTN ngày 02/12/2025; Tổng giá trị tiền thuê: Đã công bố trên BCTC quý 2.2026	



PHỤ LỤC III/APPENDIX III :

GIÁO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI CÔNG TY MÀ THÀNH VIÊN HĐQT, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT, GIÁM ĐỐC (TỔNG GIÁM ĐỐC) VÀ NGƯỜI QUẢN LÝ KHÁC ĐÃ VÀ ĐANG LÀ THÀNH VIÊN SÁNG LẬP HOẶC THÀNH VIÊN HĐQT, GIÁM ĐỐC (TỔNG GIÁM ĐỐC) ĐIỀU HÀNH TRONG THỜI GIAN 3 NĂM TRỞ LẠI ĐÂY

Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years

STT No	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the Company</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH <i>No.* date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions with the Company</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú <i>Note</i>
1	Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung Ương CPC1	Ông Nguyễn Doãn Liêm - Thành viên HĐQT đang là thành viên HĐQT của Công ty đối tác	Giấy CNĐKDN số 0100108536 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 26/7/2010, thay đổi lần thứ 17 ngày 28/05/2026	87 phố Nguyễn Văn Trỗi, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội	Từ ngày 01/01/2026 đến 30/06/2026	Quyết định của Hội đồng quản trị số 1125/2016/QĐ-HĐQT ngày 25/9/2016 về việc thuê phương tiện	Thuê xe nâng theo Hợp đồng thuê xe số 1615/CPC1-HĐTX ngày 30/09/2025, tổng giá trị thuê trong 6 tháng là 90.000.000 đồng	
2	Công ty CP Upharma	Ông Lê Nam Thắng là Chủ tịch HĐQT đang là Chủ tịch HĐQT của Công ty đối tác và Ông Nguyễn Thanh Bình-Thành viên HĐQT đang là Thành viên HĐQT của Công ty đối tác	Giấy CNĐKDN số 01093131177 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 18/08/2020, cấp thay đổi lần thứ 8 ngày 18/09/2025	Toà nhà Vinh Quang group, lô DX khu đô thị Tây Nam hồ Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, Thành phố Hà Nội	Từ ngày 01/01/2026 đến 30/06/2026	Quyết định của Hội đồng quản trị số 1127/2020/QĐ-HĐQT ngày 17/06/2021 thông qua Hợp đồng với các đơn vị có liên quan tới thành viên HĐQT	Mua bán hàng hóa theo Hợp đồng nguyên tắc số 4B/HĐNT/2026/UPHARMA-CPC1HN ký ngày 02/01/2026 và các đơn đặt hàng phát sinh trong kỳ; Tổng giá trị mua/bán hàng: Đã công bố trên BCTC quý 2.2026	



STT No	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the Company</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH <i>No. * date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions with the Company</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú <i>Note</i>
3	Công ty TNHH Dược phẩm VNP	Ông Trần Nghĩa Lợi - Thành viên HĐQT đang là Giám đốc của Công ty đối tác và Ông Nguyễn Thanh Bình- Thành viên HĐQT đang là Phó Giám đốc của Công ty đối tác	Giấy CNĐKDN số 0101509499 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 02/07/2004, cấp thay đổi lần thứ 22 ngày 05/05/2026	Ô 91+92, A3, Khu đô thị Đại Kim, Phường Định Công, Thành phố Hà Nội	Từ ngày 01/01/2026 đến 30/06/2026	Quyết định của Hội đồng quản trị số 05/2023/QĐ-HĐQT ngày 02/01/2023 thông qua Hợp đồng với các đơn vị có liên quan tới thành viên HĐQT	Mua bán hàng hóa theo Hợp đồng nguyên tắc số 2A/2026/HD/CPC1HN-VNP ngày 02/01/2026 và các đơn đặt hàng phát sinh trong kỳ; Tổng giá trị mua/bán hàng: Đã công bố trên BCTC quý 2.2026 Cho thuê quyền sử dụng đất làm Địa điểm kinh doanh tại Đăk Lăk theo Hợp đồng thuê quyền sử dụng đất số 3105/2024/HĐTN ký ngày 31/05/2024, tổng trị giá tiền thuê là 60.000.000 đồng	

194-1
TY
AN
HẨM
À NỘI
3 HÀ

STT No	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the Company</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH <i>No. * date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions with the Company</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú <i>Note</i>
4	Công ty TNHH Dược phẩm Tân Thịnh	Ông Nguyễn Thanh Bình - Thành viên HĐQT đang là Giám đốc của Công ty đối tác	Giấy CNĐKDN số 0101369379 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 05/05/2003, cấp thay đổi lần thứ 15 ngày 22/03/2023	Số 9 Ngõ 63 Đường Vũ Trọng Phụng, Phường Thanh Xuân, Thành Phố Hà Nội	Từ ngày 01/01/2026 đến 30/06/2026	Quyết định của Hội đồng quản trị số 05/2023/QĐ-HĐQT ngày 02/01/2023 thông qua Hợp đồng với các đơn vị có liên quan tới thành viên HĐQT	Mua bán hàng hóa theo Hợp đồng nguyên tắc số 4A/2026/HĐ/CPC1HN-TT ký ngày 02/01/2026; Hợp đồng nguyên tắc số 01/2026/HĐNT/TT/CPC1CNH N ký ngày 03/01/2026; Hợp đồng nguyên tắc số 01/2026/HĐNT/TT/CPC1-CNHCM ký ngày 05/01/2026; Hợp đồng nguyên tắc số 01/2026/HĐNT/TT-CPC1-CNĐN ký ngày 05/01/2026 và các đơn đặt hàng phát sinh trong kỳ; Tổng giá trị mua/bán hàng: Đã công bố trên BCTC quý 2.2026	

PHỤ LỤC IV/ APPENDIX IV:
DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
THE LIST OF INTERNAL PERSONS AND THEIR AFFILIATED PERSONS

STT No	Họ và tên Name	Tài khoản chứng khoán giao dịch (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of shareownershi p at the end of the period	Ghi chú Note
1	2	3	4	5	6	7	8	9
1	Lê Nam Thắng		Chủ tịch HĐQT			4.251.885	10,48%	
1.01	Trần Diệu Hương					0	0%	Vợ
1.02	Lê Khánh Giang					0	0%	Con đẻ
1.03	Lê Đức Minh					0	0%	Con đẻ
1.04	Lê Ngọc Toàn					0	0%	Bố đẻ
1.05	Trịnh Thị Ngọc Anh					0	0%	Mẹ đẻ
1.06	Lê Thị Thu Nhường (tức Lê Lan)							Chị gái (Đã mất)
1.07	Trần Văn Triều					0	0%	Anh rể
1.08	Lê Thị Thanh Huyền					0	0%	Chị gái
1.09	Nguyễn Hoa Trung					0	0%	Anh rể
1.10	Lê Thị Kim Ánh					6.974.997	17,19%	Chị gái
1.11	Nguyễn Doãn Liêm					53.332	0,13%	Anh rể
1.12	Trần Đình Học					0	0%	Bố vợ
1.13	Nguyễn Thị Tam					0	0%	Mẹ vợ

STT No	Họ và tên Name	Tài khoản chứng khoán giao dịch (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of shareownershi p at the end of the period	Ghi chú Note
1.14	Công ty Cổ phần Dược Phẩm MEDZAVY			0901009720; 11/04/2017; Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Hưng Yên	KCN Phố Nối A, Xã Lạc Đạo, Tỉnh Hưng Yên	0	0%	Tổ chức có liên quan - Giám đốc
1.15	Công ty Cổ phần Upharma			0109313177; 18/08/2020; Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hà Nội	Toà nhà Vinh Quang group, lô DX khu đô thị Tây Nam hồ Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, Thành phố Hà Nội	0	0%	Tổ chức có liên quan - Chủ tịch HĐQT
2	Nguyễn Doãn Liêm		Thành viên HĐQT			66.665	0,16%	
2.1	Nguyễn Doãn Lạc							Bố đẻ (Đã mất)
2.2	Đặng Thị Dậu							Mẹ đẻ (Đã mất)
2.3	Lê Thị Kim Ánh					6.974.997	17,19%	Chị gái
2.4	Nguyễn Thành Lâm					354.497	0,87%	Con đẻ
2.5	Phạm Thanh Vân					0	0%	Con dâu
2.6	Nguyễn Lê Hạnh Trang					0	0%	Con đẻ
2.7	Nguyễn Thị Hồng					0	0%	Mẹ đẻ
2.8	Nguyễn Tiến Lung					3.333.332	8,22%	Anh trai
2.9	Nguyễn Thị Thu					0	0%	Chị dâu
2.10	Nguyễn Thị Miên					0	0%	Em gái
2.11	Nguyễn Ngọc Quang					0	0%	Em rể

STT No	Họ và tên Name	Tài khoản chứng khoán giao dịch (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of shareownership at the end of the period	Ghi chú Note
2.12	Lê Ngọc Toàn					0	0%	Bố vợ
2.13	Trịnh Thị Ngọc Anh					0	0%	Mẹ vợ
2.14	Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung Ương CPC1			0100108536; 26/07/2010; Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội	87 phố Nguyễn Văn Trỗi, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội	6.666.665	16,43%	Tổ chức có liên quan - Thành viên HĐQT, Thành viên UBKT
3	Nguyễn Thanh Bình		Thành viên HĐQT; Tổng Giám đốc			7.821.662	19,28%	
3.1	Phùng Thanh Hương					4.159.997	10,25%	Vợ
3.2	Nguyễn Anh Quân					0	0%	Con đẻ
3.3	Nguyễn Linh Chi					0	0%	Con đẻ
3.4	Nguyễn Danh					0	0%	Bố đẻ
3.5	Phạm Thị Thanh					0	0%	Mẹ đẻ
3.6	Nguyễn Quang Thái							Anh trai
3.7	Phùng Văn Giang							Bố vợ
3.8	Lê Thị Thanh Xuân					0	0%	Mẹ vợ

[illegible]

STT No	Họ và tên Name	Tài khoản chứng khoán giao dịch (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of shareownershi p at the end of the period	Ghi chú Note
4.5	Vũ Thị Châm					0	0%	Mẹ đẻ
4.6	Hồ Anh Dũng					0	0%	Bố vợ
4.7	Lê Hồng Hạnh					0	0%	Mẹ vợ
4.8	Công ty TNHH Dược phẩm VNP			0101509499; 02/07/2004; Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội	Ô 91+92, A3, Khu đô thị Đại Kim, Phường Định Công, Thành phố Hà Nội	0	0%	Tổ chức có liên quan - Giám đốc
5	Hà Thị Mai		Trưởng Ban Kiểm soát			0	0%	
5.1	Nguyễn Mạnh Quân					0	0%	Chồng
5.2	Nguyễn Hà Anh					0	0%	Con đẻ
5.3	Nguyễn Duy Anh					0	0%	Con đẻ
5.4	Nguyễn Tuấn Khang					0	0%	Con đẻ
5.5	Hà Trọng Qui					0	0%	Bố đẻ
5.6	Nguyễn Thị Khanh					0	0%	Mẹ đẻ
5.7	Hà Trọng Quân					0	0%	Anh trai
5.8	Đỗ Thị Hoài Anh					0	0%	Chị dâu
5.9	Nguyễn Văn Hồng					0	0%	Bố chồng
5.10	Nguyễn Thị Mút					0	0%	Mẹ chồng
6	Trần Thụy Khanh		Thành viên Ban kiểm soát			251.662	0,62%	

11/11/2024 10:00 AM

STT No	Họ và tên Name	Tài khoản chứng khoán giao dịch (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of shareownershi p at the end of the period	Ghi chú Note
6.1	Nguyễn Thị Tâm Trang					0	0%	Con đẻ
6.2	Nguyễn Phúc Cảnh					0	0%	Con đẻ
6.3	Trần Thúy Nhung					0	0%	Em gái
6.4	Nguyễn Đức Hoan							Em rể (Đã mất)
6.5	Trần Thanh Hải					0	0%	Em trai
6.6	Lê Mai Hương					0	0%	Em dâu
7	Nguyễn Thị Kim Oanh		Thành viên Ban kiểm soát			5.625	0,014%	
7.1	Nguyễn Văn Cảnh					0	0%	Chồng
7.2	Nguyễn Ngọc Anh					0	0%	Con đẻ
7.3	Nguyễn Văn Khánh					0	0%	Bố đẻ
7.4	Nguyễn Thị Bạch Liên					0	0%	Mẹ đẻ
7.5	Nguyễn Tiến Dũng					0	0%	Em rể
7.6	Nguyễn Thị Oánh					0	0%	Em gái
7.7	Trần Thị Thảo					0	0%	Mẹ chồng
7.8	Nguyễn Việt Chính					0	0%	Bố chồng
8	Trần Minh Thanh		Phó Tổng Giám đốc			247	0,0006%	
8.1	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh					82	0,0002%	Vợ
8.2	Trần Minh Phúc					0	0%	Con đẻ

STT No	Họ và tên Name	Tài khoản chứng khoán giao dịch (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of shareownershi p at the end of the period	Ghi chú Note
8.3	Trần Minh Phúc Thiện					0	0%	Con đẻ
8.4	Trần Minh Châu							Bố đẻ (Đã mất)
8.5	Đào Thị Sứ					0	0%	Mẹ đẻ
8.6	Trần Thị Thanh Bình					0	0%	Em gái
8.7	Nguyễn Hải Tùng					0	0%	Em rể
8.8	Nguyễn Phú Hùng					0	0%	Bố vợ
8.9	Trần Thị Thuý Vinh					0	0%	Mẹ vợ
8.10	Trần Thị Thanh Minh					0	0%	Chị gái
8.11	Trần Lâm Trường					0	0%	Anh rể
9	Đặng Thị Thu Thủy		Kế toán trưởng, Người Phụ trách quản trị Công ty			55.947	0,14%	
9.1	Bùi Văn Tuấn					0	0%	Chồng
9.2	Bùi Tuấn Nam					0	0%	Con đẻ
9.3	Bùi Tuệ Minh					0	0%	Con đẻ
9.4	Bùi Ngọc Minh					0	0%	Con đẻ
9.5	Bùi Minh Châu					0	0%	Con đẻ
9.6	Đặng Xuân Hòa					0	0%	Bố đẻ
9.7	Đinh Thị Mùi					0	0%	Mẹ đẻ
9.8	Đặng Đức Thuận					0	0%	Anh trai

STT No	Họ và tên Name	Tài khoản chứng khoán giao dịch (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of shareownershi p at the end of the period	Ghi chú Note
9.9	Vũ Hồng Nhung					0	0%	Chị dâu
9.10	Bùi Văn Đức					0	0%	Bố chồng
9.11	Lê Thị Châm					0	0%	Mẹ chồng
10	Tạ Thị Hải Huyền		Người được UQ công bố thông tin			7.000	0,017%	
10.1	Phạm Đức Thi					0	0%	Chồng
10.2	Phạm Đức Minh					0	0%	Con đẻ
10.3	Phạm Bảo An					0	0%	Con đẻ
10.4	Tạ Anh Chiến					0	0%	Bố đẻ
10.5	Nguyễn Thị Tuyền					0	0%	Mẹ đẻ
10.6	Tạ Thị Hải Yến					0	0%	Em ruột
10.7	Nguyễn Quang Hưng					0	0%	Em rể
10.8	Trần Thị Toán					0	0%	Mẹ chồng